

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 297/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18-06-2021.

V/v tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bình.

2. Ông Mai Lưu Quốc Đạt.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nguyễn – kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/03/2021 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Ngọc T, sinh năm 1978 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã AB, huyện LH, tỉnh VL;

Địa chỉ tạm trú: ấp HP, xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp HP, xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Lâm Thị Ngọc T trình bày: Chị và anh H chung sống với

nhau vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu cuộc sống hạnh phúc, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị và anh H đã ly thân từ đầu năm 2016 đến nay. Xét thấy tình cảm không còn, chị xin được ly hôn với anh Trần Ngọc H.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Ngọc Th, sinh ngày 23/11/2006. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Trần Ngọc H: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Ngọc H biết để tham gia theo quy định nhưng anh H vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị Lâm Thị Ngọc T và anh Trần Ngọc H đã ly thân từ đầu năm 2016 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh H đã trầm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T về việc xin ly hôn với anh H, giao con chung là cháu Trần Ngọc Th cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Ngọc T thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” được quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nguyên đơn chị Lâm Thị Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Trần Ngọc H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, anh Trần Ngọc H vắng mặt không lý do. Căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị T và anh H.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Ngọc T về việc được ly hôn anh Trần Ngọc H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị Lâm Thị Ngọc T và anh Trần Ngọc H kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ngày 01/8/2011. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Năm 2016, chị T, anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Chị T và anh H đã sống ly thân từ đầu năm 2016 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Ngọc H nhưng anh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu được ly hôn của chị T. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như anh H không có phản đối gì đối với yêu cầu được quyền ly hôn của chị T.

Vì thế Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị T và anh H không còn hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lâm Thị Ngọc T.

[3] Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị T và anh H có 01 con chung là cháu Trần Ngọc Th sinh ngày 23/11/2006. Hiện nay cháu Th đang sống cùng chị T. Theo bản tự khai ngày 08/3/2021, cháu Th có nguyện vọng xin được ở cùng chị T sau khi cha mẹ không còn ở chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay cháu Th sống với chị T sức khỏe vẫn tốt, phát triển bình thường. Cháu Th cũng có nguyện vọng được ở với chị T. Đồng thời trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H nhưng anh H không có ý kiến gì về việc con chung.

Chị Lâm Thị Ngọc T không yêu cầu anh Trần Ngọc H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lâm Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các điều 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Ngọc T về việc xin ly hôn với anh Trần Ngọc H.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Ngọc T được quyền ly hôn anh Trần Ngọc H.

Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc Th sinh ngày 23/11/2006 cho chị Lâm Thị Ngọc T nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Ngọc Th đủ 18 tuổi, lao động được.

Chị Lâm Thị Ngọc T không yêu cầu anh Trần Ngọc H cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2. Về án phí: Chị Lâm Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004678 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, nên xem như nộp xong án phí.

3. Chị Lâm Thị Ngọc T và anh Trần Ngọc H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương Dung